

Phẩm 11: Bồ-tát Bảo Quang

Đức Phật bảo Bồ-tát Trì Nhân:

–Về thời quá khứ, cách đây vô số kiếp không thể lường xét, không có giới hạn, bấy giờ có Đức Phật hiệu là Như Lai Tử Kim Sơn Vương đầy đủ mười tôn hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Như Lai Tử Kim Sơn Vương sống lâu năm kiếp, chúng Thanh văn không thể tính kể, chúng Bồ-tát cũng không có giới hạn, không thể biết được là nhiều hay ít. Cõi nước ấy hưng thịnh, mưa gió điều hòa, năm thứ lúa thóc hoa màu luôn được mùa. Dân chúng an lạc, mạnh mẽ không khiếp sợ, mỗi người đều đạt được tâm bình đẳng, thực phẩm sử dụng không bị bệnh tật, ít tham, sân, si, khéo léo tu tập, sống đúng lẽ nghĩa, thuận theo giới luật thanh tịnh. Vì đoạn trừ lười nghi cho hàng Bồ-tát và tất cả chúng sinh khiến các vị không còn kết sử, nên Đức Như Lai ấy đã khai mở kho tàng giáo pháp của Bồ-tát. Khi ấy, có vị Bồ-tát tên là Bảo Quang, nghe Đức Phật ấy thuyết giảng về hạnh nghiệp của các Bồ-tát xong, Bồ-tát Bảo Quang liền thông đạt các ấm, các nhập, mười tám giới, mươi hai nhân duyên, các căn, niệm xứ, tám Chánh đạo, pháp thế gian và xuất thế gian, pháp hữu vi và vô vi, liền kính nhận và siêng năng tu tập, trải qua mươi hai ức năm, chưa từng khởi tâm tham, sân, si, không tham cầu lợi dưỡng, thực phẩm, y phục, giường chiếu, thuốc thang trị bệnh, tâm chỉ siêng tu, thể nhập đúng như pháp, luôn tư duy, tu tập tinh tấn trọn đời, ở chỗ Đức Phật tu phạm hạnh, sau khi lâm chung được sinh trở lại nước ấy, cũng trong loài người, ở nơi chỗ cũ, lại xuất gia học đạo, hiểu đúng như pháp, kính giữ để thực hành; lại ở cõi ấy sáu mươi ức năm, tu tập phạm hạnh, tâm không lìa xa, gặp được pháp Phật, luôn mong cầu không buông bỏ. Sau khi lâm chung, Bồ-tát ấy được sinh trở lại cõi Phật kia, gặp Đức Như Lai Tử Kim Sơn Vương vẫn còn ở đời, nên tiếp tục ở cõi nước ấy tu hành phạm hạnh. Trong mỗi kiếp, trải qua năm lần sinh ra rồi chết đi, sau khi Đức Như Lai Tử Kim Sơn Vương diệt độ năm kiếp, Bồ-tát ấy chính là bậc mô phạm, học rộng hiểu nhiều không có giới hạn, thông đạt các pháp, ở trong năm kiếp mới

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

có thể nghe nhận, quan sát những điều thưa hỏi từ Đức Phật kia, rồi đạt được diệu lực về ý, quan sát về Như Lai, vì chúng sinh mà giảng nói rõ ràng khai mở cho vô lượng người khiến họ phát khởi tâm Bồ-đề vô thượng. Sau khi Đức Phật ấy diệt độ, chánh pháp trụ ở đời một kiếp, Bồ-tát ấy được sinh trở lại trong loài người năm trăm lần, thường xuất gia học đạo, tôn kính Đức Phật, hiểu rõ kinh điển, giáo hóa cho vô số chúng sinh, khiến họ thể nhập vào các hạnh. Bồ-tát Bảo Quang gặp được vạn ức Đức Phật, cuối cùng gặp Đức Phật tôn hiệu là Vô Lượng Quang Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác và được Đức Phật ấy thọ ký: Trải qua vô lượng kiếp, ông sẽ chứng đắc đạo quả Chánh chán Vô thượng, vô số kiếp nữa, ông sẽ được gặp trăm ngàn triệu ức na-do-tha chư Phật và thành tựu quả vị Bồ-đề vô thượng, có tôn hiệu là Quyết Nhất Thiết Nghi Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác, chúng Thanh văn không thể lường xét, không có giới hạn, chúng Bồ-tát có vô số. Dân chúng trong nước ấy sống lâu hai kiếp, lúa gạo đầy đủ và được an ổn. Do đó, này Bồ-tát Trì Nhân! Bồ-tát nào muốn thông đạt chánh pháp, được lợi ích như vậy thì nên siêng năng học hỏi, thọ trì và đọc tụng kinh điển cốt yếu này.

Đức Phật lại bảo Bồ-tát Trì Nhân:

–Bồ-tát nào tu học theo kinh điển này muốn đạt được phuơng tiện thiện xảo thì thường tu học theo bốn pháp. Những gì là bốn? Một là, từ bỏ gia đình, dứt sạch các nghiệp, làm hạnh Sa-môn. Hai là, xa lìa nơi ồn ào, ở chỗ thanh tịnh để tu tập. Ba là, giữ giới thanh tịnh, không để thiếu sót, sai trái. Bốn là, không còn biếng nhác, siêng năng tư duy không dừng nghỉ. Đó là bốn. Lại nữa, thực hành theo bốn pháp này, siêng năng cầu học rộng hiểu nhiều, thường nhẫn nhục thì mau thành tựu bốn pháp. Những gì là bốn? Một là, tuy ở cõi người nhưng luôn ở vùng giữa nước đầy đủ văn hiến. Hai là, gặp đời có Phật, không ở biên địa. Ba là, thường kính giữ chánh pháp, không hề chống trái. Bốn là, trừ sạch tội lỗi, không gặp tai ương. Đó là bốn. Bồ-tát nào tu học theo kinh điển cốt yếu như vậy thì có được oai lực, luôn bố thí, giữ giới thanh tịnh nhẫn nhục, siêng năng, nhất tâm trí tuệ, đạt được sự sáng suốt của bậc Thánh, nhờ tu tập pháp này mà đạt đến phuơng tiện thiện xảo như vậy.

Đức Phật bảo Bồ-tát Trì Nhân:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

–Bồ-tát nên kiến lập công đức, ở chỗ thanh vắng, luôn biết đủ như vậy thì không còn bị trần cảnh ngăn che, thương xót chúng sinh, dùng tâm Từ bi rộng lớn để cứu giúp họ, sau đó mới học theo pháp như vậy thông đạt các hạnh cốt yếu. Lại nữa, Bồ-tát nên thể nhập vào pháp môn Tổng trì, siêng năng tu học. Thế nào là thể nhập vào pháp môn Tổng trì, siêng năng tu học? Nghĩa là, lập chí siêng tư duy, thông đạt vô lượng pháp, dùng phương tiện để quan sát, kính giữ vô số hạnh. Lại hiểu rõ, quan sát các pháp môn định ý, các pháp môn cốt lõi, thể nhập nhân duyên chánh hạnh không thể nghĩ bàn, đạt được năng lực như vậy, thông suốt tất cả các pháp, phân biệt các pháp, chứng đắc diệu lực về ý; nhờ có khả năng thông đạt như vậy nên đoạn trừ hết sinh, già, bệnh, chết, ý chí mạnh mẽ, không khiếp sợ, không bỏ mất chánh pháp, cho đến chứng đắc đạo quả Chánh chân Vô thượng, thành bậc Tối Chánh Giác.

Đức Phật lại bảo Bồ-tát Trì Nhân:

–Bồ-tát nào thông đạt pháp môn Tổng trì thì có khả năng hiểu rõ hết tất cả các pháp, tường tận về ngôn từ, dùng một pháp thể nhập vào trăm ngàn pháp, dùng diệu lực của đạo để phân biệt các pháp và thông đạt tất cả. Lại nữa, Bồ-tát nào đạt được pháp môn định ý, hội nhập vào âm thanh, liền thể nhập vào vô lượng pháp môn định ý, nhờ được thể nhập như vậy nên có khả năng thấu rõ vô số pháp môn; nhờ thể nhập vào pháp môn của tất cả các pháp nên giảng nói các pháp, cứu giúp khắp nơi. Lại nữa, Bồ-tát ấy thực hành theo trí tuệ nên có được diệu lực của tuệ, thông suốt về các tưởng, hiểu rõ về tưởng rồi, lại nhờ diệu lực của tuệ nên thấu rõ tất cả các pháp, thông suốt nhanh chóng không bị chướng ngại. Lại nữa, Bồ-tát nào thông đạt vô lượng pháp môn định ý, nhờ trụ vào địa này nên biết được tất cả các pháp khắp mười phương. Lại nữa, Bồ-tát nào thông đạt vô lượng pháp môn Tổng trì thì thấu suốt các diệu lực của pháp môn định ý không có giới hạn, nhờ pháp môn định ý này mà xiển dương nguồn gốc của các pháp không có giới hạn, nhờ đạt được địa của đạo này nên hội nhập khắp các pháp, không có điều gì mà chẳng thông đạt. Lại nữa, Bồ-tát có khả năng thông suốt và quan sát các hạnh của thế gian, phân biệt rõ về hữu vi và vô vi, thực hành các pháp, tâm không bị vướng mắc pháp hữu vi, vô vi, thực hành tất cả

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

các pháp như vậy nên mau chóng thông đạt các pháp, đạt được trí tuệ sáng suốt. Lại nữa, Bồ-tát thực hành phuơng tiện thiện xảo, quan sát tất cả các pháp vốn không có đối tượng để thực hành, tuy quán như vậy nhưng không lệ thuộc pháp thế gian, không vướng mắc pháp thế gian, cũng không có đối tượng duyên dựa, nhờ tu theo các pháp như vậy nên mau chóng hiểu rõ tất cả các pháp, phân biệt các pháp, đạt được diệu lực của ý, dùng tài sản bố thí, thấu suốt chướng cú, đoạn trừ sinh, già, bệnh, chết, đầy đủ các hạnh. Do đó, này Bồ-tát Trì Nhân! Có bốn pháp để Bồ-tát thực hành các pháp, đạt được giải thoát. Những gì là bốn? Đối với pháp này nên thực hành đúng như ý nghĩa, siêng tu tập chánh pháp, đối với kinh điển này không hề chướng ngại và thể nhập vào khắp các tuệ bậc nhất.

M

Phẩm 12: Bản sự

Đức Phật bảo Bồ-tát Trì Nhân:

–Về thuở quá khứ, cách đây vô số kiếp không thể tính kể, không có giới hạn, có Đức Phật hiệu là Vô Lượng Quang Siêu Thủ Vương đầy đủ mười tôn hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Vào thời của Đức Phật ấy, chúng Thanh văn không thể tính kể, các chúng hội không có giới hạn, chúng Bồ-tát không thể lường xét. Đức Phật ấy trụ thế trong một kiếp. Cõi nước của Ngài đều do bảy báu làm thành, cây bằng bảy báu bao bọc chung quanh, tất cả các cây được trang hoàng bằng các loại báu, đẹp đẽ quý giá, khắp các nẻo đường đều có màn che, dưới các gốc cây đều có tòa Sư tử, trên các tòa ấy được trải những vải vóc mịn màng, tốt đẹp, hết thảy các chân của tòa ấy đều bằng lưu ly, dùng xích trân châu để trang hoàng các cây, có hương thơm tự nhiên, hợp thành lá, hoa luôn đua nhau nở rộ, ở trước các cây ấy có ao tắm tự nhiên, nước tám công đức, cát ở dưới đáy ao bằng pha lê, xa cù, xích trân châu, ao tắm ấy được làm bằng ba loại báu, trong ao có hoa sen đủ màu sắc tự nhiên mọc lên. Lại nữa, lan can của các ao nước ấy bằng bảy báu, tất cả lan can và đất đều

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

bằng phẳng như bàn tay. Cõi nước của Đức Phật ấy thanh tịnh, không nhơ uế, có nhiều cây báu tốt tươi, như cây cổ thụ trú độ trời Dao-lợi, được trang trí bằng ngọc minh nguyệt rực rỡ, có ức ngàn cây đầy khắp cõi Phật ấy, ánh sáng của chúng tỏa chiếu, che lấp ánh sáng của mặt trời, mặt trăng. Các cây báu ấy có ngọc quý đan xen, phát ra âm thanh cực hay, những loài chim phượng và các ngọc nữ cõi trời ca múa hát xướng, đủ loại âm thanh êm tai như vậy vang khắp cả cõi Phật ấy. Cõi nước của Ngài không có ba đường ác, không phạm các điều ác, không giảng nói câu cú xen tạp cho chúng sinh mà chỉ giảng nói về pháp giải thoát, đó là nói về tạng pháp của Bồ-tát để giáo hóa cho vô số người trong một ngày khiến họ phát tâm Bồ-đề, do phát tâm như vậy nên đã dốc tâm cầu đạo quả Bồ-đề vô thượng, liền đầy đủ các phẩm trợ đạo. Thế nên, này Bồ-tát Trí Nhân! Đức Như Lai Vô Lượng Quang Siêu Thủ Vương do nhân duyên dùng phương tiện để giáo hóa khiến vô lượng, vô số chúng sinh phát tâm cầu đạo Bồ-đề, nên hiện nay, Ngài đản sinh ở phương dưới của cõi này. Ở cõi Phật ấy, Ngài đã thành tựu mọi hạnh Bồ-tát. Sau khi Phật diệt độ, chánh pháp tồn tại nửa kiếp, sau khi chánh pháp diệt hết, có một vị Bồ-tát tên là Ý Vô Hạn sinh vào cõi nước của Đức Phật ấy. Cõi ấy cách đây mười cõi nước của chư Phật. Năm mươi sáu tuổi, Bồ-tát Ý Vô Hạn liền xuất gia làm Sa-môn, ở chỗ Đức Phật Vô Lượng Quang Siêu Thủ Vương để nghe nhận kinh điển. Khi pháp diệt hết, Bồ-tát ấy giảng nói về các ấm và phân tích rõ ý nghĩa của tất cả các nhập cho các Bồ-tát khác. Nghe pháp xong, các vị ấy đều siêng năng tu hành. Nhờ dùng phương tiện thiện xảo để đạt đến giải thoát ở nơi pháp này và nhân duyên gieo trồng cội gốc công đức mà Bồ-tát ấy được Đức Phật kia thọ ký và được gặp vô số chư Phật để nghe pháp này, sinh ở chỗ nào cũng biết được đời trước của mình, không lập gia đình, siêng tu phạm hạnh, luôn có tín tâm nên xuất gia làm Sa-môn lúc còn nhỏ tuổi, ở đâu cũng đạt được diệu lực của ý, thường phòng hộ thân, thành tựu công đức, đời sau cũng sẽ đạt được đạo quả Bồ-đề vô thượng, thành Bậc Tối Chánh Giác, hiệu là Vô Lượng Quang Châu Vương Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác. Bồ-tát nào muốn mau chóng thành Phật, đạt được Nhất thiết trí, đầy đủ Phật đạo, thì ở nơi đời năm trước, lúc pháp gần diệt hết nên siêng năng, chí thành

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

kính nhận, giảng nói pháp này, lúc nào cũng ưa thích siêng năng tu tập. Đến đời sau, những ai kính nhận kinh điển này, vun trồm vô lượng công đức, đọc tụng tu tập và giảng nói cho người khác thì phước của người ấy không thể ví dụ được.

M